TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày: 19/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thật và ông Trần Ngọc Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/11/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2018/HSST ngày 29/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST – HS ngày 05/11/2018 đối với bị cáo:

Lê Tuấn A, sinh năm 1992; nơi sinh: Xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 01/9/2018, áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 07/9/2018; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (Có mặt)

* **Người làm chứng**: Anh Lê Anh T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/9/2018, Lê Tuấn A sử dụng điện thoại di động của mình bấm số điện thoại của người đàn ông tên S được ghi ở tờ giấy do người lái xe ôm không quen biết cho từ trước hỏi mua của S 100.000 đồng ma túy và thỏa thuận nợ tiền hôm khác trả. S đồng ý và hẹn gặp ở cầu Đ thuộc thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Sau khi gọi điện thoại, Lê Tuấn A xóa số vừa liên lạc với S trong nhật ký cuộc gọi rồi đi bộ từ nhà ra cầu Đ đợi S. Khoảng 5 phút sau, S đi xe mô tô đến chỗ Lê Tuấn A đứng chờ. S đưa Lê Tuấn A 1 vỏ bao

thuốc lá Thăng Long và nói: "*Heroine để trong đó*" rồi phóng xe đi. Lê Tuấn A cầm vỏ bao thuốc lá S đưa, mở ra thấy có một túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nên lấy bỏ vào ví giả da cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và vứt vỏ bao thuốc lá đi rồi đi bộ theo đường cũ về nhà. Vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày khi đang đi tại đường liên xã thuộc thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phát hiện có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lực lượng công an đã phát hiện trong ví giả da màu nâu để ở túi quần bên phải phía trước của Lê Tuấn A đang mặc có 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, bên trong có chất bột màu trắng, Lê Tuấn A khai nhận đó là heroine cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Lê Tuấn A về trụ sở UBND xã A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, bên trong có chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động ghi nhãn hiệu Iphone màu trắng thu trong túi quần đang mặc phía trước bên trái của Lê Tuấn A, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; số tiền 400.000 đồng thu giữ trong túi quần đang mặc phía sau bên phải của Lê Tuấn A, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03.

Ngay sau khi bắt giữ đối tượng, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Tuấn A ở thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 140/PC09-MT ngày 03/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,222g (Không phẩy hai trăm hai mươi hai gam) loại: Heroine.

Tại Cáo trạng số 46/CT - VKS ngày 26/10/2018 và tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Lê Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số heroine còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại di động; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động ghi nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng; trả lại bị cáo 400.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tuấn A đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của mình như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Về tội danh: Hành vi tàng trữ 0,222g (*Không phẩy hai trăm hai mươi hai gam*) chất heroine của bị cáo Lê Tuấn A bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 01/9/2018 tại đường liên xã thuộc thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

- Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa bàn phạm tội do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo.

[2] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Số heroine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 01 sim điện thoại di động là vật không có giá trị do vậy cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động ghi nhãn hiệu Iphone màu trắng bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 400.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án dân sự.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[5] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[6] Về nguồn gốc số heroine: Lê Tuấn A khai nhận đã mua của người đàn ông tên S ở cầu Đ thuộc thôn B, xã A, huyện B và không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Ngoài lời khai của Lê Tuấn A thì không còn tài liệu nào khác nên không xác định được nguồn gốc số heroine và đối tượng có liên quan để xử lý.

Tình tiết khác: Quá trình điều tra, Lê Tuấn A khai nhận ngoài lần mua heroine của người đàn ông tên S ngày 01/9/2018, Lê Tuấn A còn mua heroine của S vài lần trước đó, đã sử dụng hết nhưng không nhớ thời gian cụ thể. Ngoài lời khai của Lê Tuấn A thì không còn tài liệu nào khác nên không có căn cứ để xử lý về hành vi này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A **02** (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (01/9/2018).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số heroine còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 140/PC09 - MT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 sim điện thoại di động; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động ghi nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng; trả lại bị cáo Lê Tuấn A 400.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án dân sự. Các vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B; Ủy nhiệm chi số 11 ngày 26/10/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Tuấn A phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(Đã ký)